|  |  |
| --- | --- |
| BỘ MÔN: VĂN  KHỐI LỚP: 12  TUẦN: 9/HK1 (từ **01/11/2021 đến 06/11/2021**) |  |

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I.Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

1. Nội dung 1: Đất Nước – Nguyễn khoa Điềm

2. Nội dung 2: Đất Nước \_ Nguyễn Đình Thi

\*Nguồn tài liệu cần có: SGK tập 1 hoặc SGK điện tử.

\*Nguồn tài liệu cần tham khảo: Tài khoản MS Teams ( Bài giảng đã được lưu lại), Tham khảo các đề kiểm tra đọc hiểu và đoạn văn nghị luận.

**II.Hướng dẫn cụ thể cho từng nội dung:**

**Nội dung 1: Đất Nước – Nguyễn khoa Điềm**

1.Kiến thức cần nhớ:

- Hs cảm nhận được những suy tư sâu sắc của nhà thơ về đất nước và trách nhiệm của mỗi người đối với quê hương, xứ sở.

- HS hiểu được sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất chính luận và trữ tình, sự vận dụng các chất liệu văn hóa và văn học dân gian, sự phong phú, linh hoạt của giọng điệu thơ.

2.Cách thức tiến hành:

2.1 Tìm hiểu chung:

- Hs đọc phần tiểu dẫn sgk trang17, 118, tìm hiểu những nét chính về tác giả, tác phẩm, đọc bài thơ.

2.2. Đọc hiểu văn bản: hs cần nắm nôi dung chính sau:

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu chung:**  **1. Tiểu sử tác giả :**  **a. Cuộc đời:**  - Sinh ra trong một gia đình trí thức, giàu truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng.  - Học tập và trưởng thành trên miền Bắc, tham gia chiến đấu và hoạt động văn nghệ ở miền Nam.  **b. Tác phẩm chính: (SGK)**  **c. Phong cách sáng tác :**  - Giàu chất suy tư , xúc cảm dồn nén .  - Giọng thơ trữ tình chính luận .  **2. “Trường ca mặt đường khát vọng”:**  **a. Hoàn cảnh sáng tác:** Hoàn cảnh sáng tác : Hoàn thành ở chiến khu Trị -Thiên 1971 .  **b. Đoạn trích:**  **- Xuất xứ: “Đất nước”** Trích chương V của trường ca.  **- Bố cục văn bản** : Hai phần  + Phần I : 42 câu đầu : Đất nước được cảm nhận từ nhiều phương diện lịch sử văn hoá dân tộc, chiều sâu của không gian, chiều dài của thời gian.  + Phần II: 47 câu cuối : Tư tưởng cốt lõi, cảm nhận về đất nước : Đất nước của Nhân dân .   * Thể loại :Trường ca   (Trường ca là một tác phẩm được viết bằng thơ trên phương thức kết hợp nhuần nhuyễn hai yếu tố tự sự và trữ tình, có tính hoành tráng về cả phương diện nội dung, tư tưởng và cấu trúc nghệ thuật tác phẩm, được nhà thơ viết nên bằng một dung lượng cảm hứng mạnh mẽ, cảm xúc tuôn trào gắn liền với những chấn động lớn lao của lịch sử, của dân tộc và thời đại.) |
|  | | |
| **II. Đọc hiểu văn bản :**  \* Phần 1: Nêu lên cách cảm nhận độc đáo về quá trình hình thành, phát triển của đất nước; từ đó khơi dậy ý thức về trách nhiệm thiêng liêng với nhân dân, đất nước.  **1. Đất nước được cảm nhận bằng chiều dài của thời gian, chiều rộng của không gian và chiều sâu của lịch sử văn hoá dân tộc.**  **a. Cội nguồn đất nước :**  - “Khi ta lớn lên”- “Đất nước đã có rồi”  (Quá khứ ) (Hiện tại )  => Giọng thơ nhẹ nhàng, âm hưởng đầy quyến rũ đã đưa ta về với cội nguồn của đất nước : Một đất nước vừa cụ thể vừa huyền ảo đã có từ rất lâu đời.  **b. Sự cảm nhận đất nước ở phương diện lịch sử - văn hoá :**  - Đất nước được cảm nhận gắn liền với nền văn hoá lâu đời của dân tộc:  + Câu chuyện cổ tích, ca dao.  + Phong tục của người Việt: ăn trầu, bới tóc(nét đẹp tình nghĩa, vẻ đẹp thuần phong, mĩ tục; Vẻ đẹp nhân hậu của người phụ nữ VN.)  - Đất nước lớn lên đau thương vất vả cùng với cuộc trường chinh không nghỉ ngơi của con người:  + Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, gắn với hình ảnh cây tre- biểu tượng cho sức sống bất diệt của dân tộc.  + Cái kèo, cái cột, hạt gạo: Biểu tượng cho c/s giản dị, gắn liền với nền văn minh lúa nước, lao động vất vả.  - Đất nước gắn liền với những con người sống ân tình thuỷ chung. (Gừng cay, muối mặn: -> Lối sồng thủy chung, đậm tình nghĩa.)  => Hình ảnh, từ ngữ giàu sức liên tưởng, gợi cảm. Ngôn từ đậm chất d/gian, sử dụng nhiều thành ngữ, cdao.  - Từ ngữ “ĐN” được viết hoa -> Tình cảm yêu thương, trân trọng.  - Giong thơ: thâm trầm, trang nghiêm, tha thiết trữ tình, gợi quá trình sinh ra và lớn lên, trưởng thành của ĐN.  => ĐN gắn liền với nền văn hóa lâu đời. ĐN gần gũi thân thương gắn bó với đời sống c/ng VN.  \*Đất nước được hình thành từ những gì bé nhỏ, gần gũi, riêng tư trong cuộc sống của mỗi con người.  **c. Sự cảm nhận đất nước ở phương diện chiều sâu của không gian:**  - Không gian gần gũi ( sinh hoạt, học tập và làm việc ..)( Nơi anh đến trường,.. nơi em tắm)  - Tình yêu đôi lứa: kỉ niệm hò hẹn, nhớ nhung“..đánh rơi chiếc khăn… nhớ thầm”  (Lối chiết tự đầy ý nhị vừa mang tính cá thể vừa hết sức táo bạo , tác giả đã định nghĩa đất nước thật độc đáo). =>Là sự thống nhất giữa cá nhân với cộng đồng.  - Đất nước còn là không gian rộng lớn, tráng lệ hùng vĩ của núi cao, biển cả. (Thiên nhiên:Núi sông, rừng biển hùng vĩ, tráng lệ “hòn núi bạc,.. Nước, ..biển khơi)  - Không gian sinh tồn của dân tộc qua nhiều thế hệ “..nơi dân mình đoàn tụ”  => ĐN là những gì gần gũi thân quen gắn bó với cuộc sống mỗi người lại vừa mênh mông rộng lớn.  **d. Sự cảm nhận ĐN ở phương diện chiều dài thời gian** : ĐN được cảm nhận từ quá khứ với huyền thoại “ Lạc Long Quân và Âu Cơ” cho đến hiện tại với những con người không bao giờ quên nguồn cội dân tộc, truyền thuyết Hùng Vương và ngày giỗ Tổ .  **e. Suy ngẫm của tác giả về trách nhiệm của thế hệ mình với ĐN** : phải biết hi sinh để bảo vệ đất nước.  - ĐN hiện lên vừa thiêng liêng sâu xa , lớn lao vừa gần gũi thân thiết với sự sống mỗi người. Đất nước là sự hòa quyện không thể tách rời giữa cá nhân và cộng đồng dân tộc. Vì thế mỗi người phải có trách nhiệm với đất nước.  - Nghệ thuật:  **.** Điệp ngữ “*phải biết”* => giọng thơ **chính luận**.  **.** Âm điệu “*em ơi em”*=> **trữ tình** thiết tha.  **.** Dùng từ “*hoá thân”*(# hi sinh): hiến dâng, hoà nhập, sống còn vì đất nước => sâu sắc, giàu ý nghĩa.  **.** Lời thơ giản dị nhưng mang ý nghĩa sâu xa.  => Ý thơ mang tính chất tâm sự nhiều hơn là kêu gọi, giáo huấn nên sức truyền cảm rất mạnh. |
|  | | |
| **2.** Phần 2: tư tưởng *“Đất nước của Nhân dân”* được thể hiện qua ba chiều cảm nhận về đất nước.  ***a. Đất nước do nhân dân sáng tạo ra :*** Tg cảm nhận ĐN qua những địa danh thắng cảnh gắn với cuộc sống tính cách số phận của nhân dân. (Từ không gian địa lí)  - Tình nghĩa thuỷ chung thắm thiết (núi Vọng Phu, hòn trống mái)  + Vợ nhớ chồng 🡪núi vọng phu  + Vợ chồng yêu nhau 🡪hòn trống mái  - Sức mạnh bất khuất (Chuyện Thánh Gióng) : Gót ngựa ThánhGióng🡪 Ao đầm để lại  - Cội nguồn thiêng liêng (hướng về đất Tổ Hùng Vương): Chin mươi chín con voi 🡪dựng đất tổ Hùng Vương  - Truyền thống hiếu học (Cách cảm nhận về núi Bút non nghiêng)  - Hình ảnh đất nước tươi đẹp (Cách nhìn dân dã về núi con Cóc, con Gà , dòng sông)  > ĐN hiện lên vừa gần gũi vừa thiêng liêng.  🡪 Cảnh quan thiên nhiên gắn liền với đời sống, tâm hồn, lịch sử dân tộc.  - Từ đó, tác giả đi đến một kết luận mang tính khái quát:  *“ Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi*  *…*  *Những cuộc đời đã hoá núi sông ta.”*  🡪 Theo tác giả: Những thắng cảnh đẹp, những địa danh nổi tiếng khắp mọi miền của đất nước đều do nhân dân tạo ra, đều kết tinh của bao công sức và khát vọng của nhân dân, của những con người bình thường, vô danh.  - Nghệ thuật liệt kê, điệp từ đã khẳng định nhân dân là đối tượng quan trọng nhất tạo nên dáng hình đất nước  ***b. Đất nước là do nhân dân chiến đấu và bảo vệ :* Nhìn vào bốn nghìn năm ĐN mà nhấn mạnh đến những con người vô danh** (Từ thời gian lịch sử)  - Họ đã sống và đã chết / giản dị và bình tâm …  - Họ đã làm nên đất nước => Họ chính là nhân dân, những người anh hùng vô danh , bình dị…  - Đại từ “Họ” đặt đầu câu + nhiều động từ “giữ, truyền, gánh”  🡪 Vai trò của nhân dân trong việc giữ gìn và lưu truyền văn hoá qua các thế hệ.  ***c. Đất nước là do nhân dân gìn giữ và lưu truyền***  - Nhân dân đã gìn giữ và lưu truyền cho thế hệ sau mọi giá trị tinh thần và vật chất => Nhân dân chính là người làm nên đất nước  =>Đất nước là của nhân dân, của ca dao thần thoại=> Đây là một định nghĩa giản dị mà độc đáo.  ***d. Đóng góp của nhân dân :* Tg chọn 3 dẫn chứng để nói về truyền thống của nhân dân** (Từ bản sắc văn hóa).  + Lãng mạn, chung thủy say đắm trong tình yêu. (Yêu em từ thuở trong nôi . )  + Quí trọng tình nghĩa(Biết quý công...)  + Quyết liệt trong căm thù và sẵn sàng chiến đấu (biết trồng tre ...)  => Sự phát hiện thú vị, cái nhìn mới mẻ và độc đáo của tg về ĐN trên các phương diện địa lí, lịch sử, văn hoá với nhiều ý nghĩa mới : Muôn vàn vẻ đẹp của ĐN đều là kết tinh của bao công sức và khát vọng của nhân dân , của những con người vô danh , bình dị. Khẳng định đất nước của nhân dân.  - Kết thúc đoạn thơ là hình ảnh dòng sông với những điệu hò:  *“Ơi những dòng sông bắt nước từ đâu*  *...............................................................*  *Gợi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi”*  🡪 như muốn kéo dài thêm giai điệu ngân nga với nhìêu cung bậc của bản trường ca về Đất Nước. |
|  | | | |
| **III. Tổng kết:**  **1/ Nghệ thuật :**  - Sử dụng chất liệu văn hóa dân gian: ngôn từ, hình ảnh bình dị, dân dã, giàu sức gợi.  - Giọng điệu thơ biến đổi linh hoạt.  - Sức truyền cảm lớn từ sự hòa quyện của chất chính luận và chất trữ tình.  ***2/* Nội dung:**  Một cách cảm nhận mới về đất nước, qua đó khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tự hào về nền văn hóa đậm đà bản sắc Việt Nam. | |

**\*Nội dung 2: Đất Nước – Nguyễn Đình Thi.**

**1.Kiến thức cần ghi nhớ**:

-Hs cảm nhận được cảm xúc và suy nghĩ của nhà thơ về Đất Nươc qua những hình ảnh mùa thu và hình ảnh đất nước đau thương , bất khuất, anh hùng trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

* Hs thấy được những đặc sắc nghệ thuật của bài thơ:kết cấu, sáng tạo ngôn ngữ, hình ảnh, giọng điệu

**2.Cách thức tiến hành:**

-Hs đọc phần tiểu dẫn sgk trang 124 tìm hiểu về tác giả, tác phẩm.

-Hs đọc bài thơ sgk trang 124🡪127. Hs nắm các ý chính sau

**I/ Giới thiệu chung :**

1. **Tác giả** : Tìm hiểu trong SGK (tr124)

**2. Xuất xứ: SGK**

3. **Bố cục** :

a. Phần 1 (7 câu) :

b. Phần 2 (8 câu🡪 câu 2)

c. Phần 3 (còn lại) .

**II/ Đọc hiểu văn bản :**

**1. 7 câu đầu** : (Thu Hà Nội)

a. Hình ảnh thiên nhiên: mát trong, gió, hương cốm...

=> mùa thu đặc trưng HN

b. Hình ảnh con người “Người ra đi / đầu không ngoảnh lại => thể hiện ý chí quyết tâm.

**2. 14 câu tiếp theo** : (Thu chiến khu)

a. Cảm nhận về sự thay đổi của mùa thu: Câu thơ 5 chữ “mùa thu nay khác rồi”

b. Nhịp thơ: Lời thơ ngắn gọn, chắc khoẻ nhằm khẳng định sự thay đổi của hoàn cảnh xã hội, trong nhận thức của con người.

c. Chú ý các biện pháp nghệ thuật tu từ, ngôn ngữ thơ.

- Đứng – vui – nghe : niềm vui, sự hân hoan phơi phới.

- Nghệ thuật nhân hoa, lối nói ***ẩn du***

- Sự phối hợp thanh ***trắc*** thanh ***bằng***

=>Bức tranh thu đẹp, lóng lánh niềm vui sướng, tự hào.

- Cụm từ “Nước chúng ta” – trang nghiêm, trang trọng.

- Lặp từ “Những” – hình ảnh đất nước trù phú, mênh mông.

- Tự láy “đêm đêm”, “rì rầm” – sự liên tưởng về mỗi quan hệ giữa hiện tại và quá khứ.

**3. Những câu thơ còn lại :**

**a. Đất nước trong đau thương :**

- Cánh đồng quê – chảy máu.

- Dây thép gai – đâm nát trời chiều.

- Bát cơm chan đầy nước mắt.

- Đứa đè cổ – đứa lột da.

**b. Đất nước quật khởi :**

- Sức mạnh quật khởi:

+ Yêu nước.

+ Căm thù.

+ Lạc quan CM.

- Hình ảnh quật khởi: (khổ cuối)

+ Hình thức thể hiện : thơ 6 chữ cô đúc, rắc rỏi.

+ Bút pháp nhân hoá, kết hợp với sự linh hoạt, nhuần nhị trong việc đưa thành ngữ “tức nước vỡ bờ” vào thơ.

=> Tạo nên vẻ đẹp hào hùng, tráng lệ về con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Đoạn thơ đã khái quát được sức vươn dậy thần kỳ của dântộc Việt Nam chúng ta.

**Tóm lại,** Đất Nước là một tác phẩm thơ gây một ấn tượng mạnh nhờ vào chất chính luận – trữ tình hoà quyện tự nhiên, uyển chuyển.

Tác phẩm đã khắc chạm thành công một tượng đài kỳ vỹ bằng thơ về con người Việt Nam. Tổ quốc Việt Nam

**III.Luyện tập:**

Câu hỏi 1: Khổ thơ sau gợi ra điều gì?

*“Ôi ! Những cánh đồng quê chảy máu*

*Dây thép gai đâm nát trời chiều*

*Những đêm dài hành quân nung nấu*

*Bỗng bồn chồn nhớ mắt người yêu”*

a. Hình ảnh Đất nước bị giặc tàn phá về đời sống vật chất.  
b. Hình ảnh Đất nước bị giặc chà đạp về đời sống tinh thần.  
c. Hình ảnh Đất nước kiên cường và nghĩa tình.  
d. Cả A, B và C

Câu hỏi 2: Ý kiến nào sau đây về bài thơ “Đất nước” là **chưa** chính xác?  
a. Bài thơ đã dựng lên một tượng đài Đất nước gắn liền với lịch sử cách mạng Việt Nam.  
b. Ngôn ngữ trong bài thơ rất giàu tính truyền thống, gần gũi với ca dao dân ca.  
c. Hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa khái quát cao, mang đậm lối tư duy và màu sắc hiện đại.  
d. Tác phẩm như một bản giao hưởng với tiết tấu từ khoan thai dìu dặt đến hối hả trào sôi.

Câu hỏi 3: Với câu thơ “ *Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn* ” Nguyễn Khoa Điềm chủ yếu muốn thể hiện điều gì?  
a. Ca ngợi những người bà nhân từ mang hồn của dân tộc.  
b. Thể hiện hình ảnh bà   
c. Nhắc lại truyện cổ tích trầu cau.

d. Gợi ra một phong tục đẹp – một nét văn hóa đẹp của Đất Nước.

 Câu hỏi 4: Dòng nghĩa chủ yếu của câu thơ “ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn ” là gì?  
a. Ca ngợi tình yêu chung thủy của cha mẹ.  
b.  Thể hiện một nét đẹp của đạo lí

dân tộc là tình nghĩa thủy chung.  
c. Thể hiện niềm biết ơn sâu sắc đối với người cha, người mẹ..

d.Nhắc nhớ về những câu ca dao yêu thương tình nghĩa:

*“Muối ba năm muối đang còn mặn*

*Gừng chín tháng gừng hãy còn cay*

*Đôi ta nghĩa nặng tình dày*

*Có xa nhau đi nữa cũng ba vạn sáu ngàn ngày mới xa”…*

                   Và                 *“Tay nâng chén muối đĩa gừng*

*Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau”*